**VIỆN NGHIÊN CỨU QUẢN LÝ KINH TẾ TW**

**TRUNG TÂM THÔNG TIN – TƯ LIỆU**

**THƯ MỤC TÀI LIỆU MỚI**

**Tháng 5 /2017**

**I. SÁCH VÀ TÀI LIỆU THAM KHẢO**

**1. Robert D. Atkinson; Stephen J. Ezell**

***Kinh tế học đổi mới: Cuộc đua giành lợi thế trên phạm vi toàn cầu****/* Đỗ Đức Thọ, Nguyễn Thị Lan Anh, Phạm Thị Thanh Hiền, … dịch và hiệu đính.- H.: Chính trị quốc gia, 2017.- 639tr

Vv 6509 – 330.1

*Tóm tắt*: Cuốn sách phân tích về sự suy giảm của hai trong những nền kinh tế lớn nhất thế giới, đó là Hoa Kỳ và Vương Quốc Anh, lý giải nguyên nhân của sự suy giảm này. Đưa ra quan điểm và mô tả về đổi mới và chính sách đổi mới, khẳng định các quốc gia cần hoạch định chính sách đổi mới nhằm khắc phục những thất bại của thị trường tự do, qua đó giành chiến thắng trong cuộc đua giành lợi thế;…

***2. Studies in comprehensive regional strategies collected papers/Tài liệu nghiên cứu về chiến lược khu vực toàn diện***.- Korea: KIEP, 2016.- 634p.

LL 1816 – 337

*Tóm tắt*: Tài liệu tổng hợp các nghiên cứu của các học giả về các chiến lược toàn diện khu vực như quan hệ Nga - Âu Á, Đông Nam Á, Ấn Độ - Nam Á và Thổ Nhĩ Kỳ - Đông Âu, góp phần giúp các doanh nghiệp Hàn Quốc phát triển ra nước ngoài và Chính phủ Hàn Quốc thiết lập các chính sách thương mại cũng như đề xuất các giải pháp vượt qua các thách thức đối với các nền kinh tế đang nổi lên.

**3. Sam Ock Park**

***Dynamics of economic spaces in the global knowedge – based economy: Theory and East Asian cases/Sự năng động của các không gian kinh tế tri thức toàn cầu***.- London: Routledge, 2015.- 270p.

LL 1815 – 337

*Tóm tắt*: Cuốn sách đề cập tới sự thay đổi năng động trong các không gian kinh tế trong bối cảnh kinh tế tri thức toàn cầu. Đặc biệt, cuốn sách tổng hợp và lý thuyết hóa về sự thay đổi năng động trong nền kinh tế toàn cầu được cho rằng đã trở thành các xu thế lớn của toàn cầu hóa, kinh tế tri thức, xã hội thông tin, thế giới dịch vụ, biến đổi khí hậu và già hóa dân số. Cuốn sách tập trung vào các nước Đông Á, đặc biệt là Hàn Quốc và xem xét chu trình và các mô hình của sự năng động toàn cầu thông qua các nghiên cứu trường hợp.

**4. Massimiliano Di Bitetto, Gianmarco Gilardoni, Paolo D’Anselmi**

***SMEs as the unknown stakeholder/Danh nghiệp tự làm chủ và doanh nghiệp siêu nhỏ trong vai trò bên hữu quan không được biết tới***.- UK-US.: Palgrave Macmillan, 2013.- 197p.

LL 1814 – 658.02

*Tóm tắt*: Cuốn sách nghiên cứu những thực tiễn tốt về thúc đẩy phát triển doanh nghiệp siêu nhỏ tại 8 quốc gia châu Âu, với các khái niệm của các nhà kinh tế có ảnh hưởng lớn như Michael Porter về điểm mạnh của sự cộng tác sống mãi với thời gian, đặt ra những câu hỏi như: bản chất của việc tự làm chủ, doanh nhân là gì? Cái gì là đại diện cho cả người giàu và nghèo? Các chương trình CSR giữa các công ty lớn và các doanh nghiệp siêu nhỏ có khác nhau? Vai trò trong sự phát triển kinh tế? v.v.

**5. Đinh Trọng Thắng**

***Nâng cao chất lượng hệ thống quản lý hành chính đất đai góp phần cải thiện môi trường đầu tư – kinh doanh tại Việt Nam***.- .H., 2017.- 101tr.- (Đề tài khoa học cấp Bộ)

BC 708 – BC710

*Tóm tắt*: Đề tài trình bày cơ sở lý luận về nâng cao chất lượng hệ thống quản lý hành chính đất đai góp phần cải thiện môi trường đầu tư – kinh doanh. Phân tích thực trạng chất lượng hệ thống quản lý hành chính đất đai và đề xuất một số giải pháp nâng cao chất lượng hệ thống quản lý đất đai góp phần cải thiện môi trường đầu tư – kinh doanh tại Việt Nam.

**6. Đinh Xuân Nghiêm**

***Tăng trưởng năng suất lao động nông nghiệp Việt Nam: Thực trạng và giải pháp***.- H.; 2017.- 130tr.- (Đề tài khoa học cấp Bộ)

BC 703 – BC 706

*Tóm tắt:* Đề tài hệ thống hóa cơ sở lý luận về tăng trưởng năng suất lao động nông nghiệp. Phân tích thực trạng và các yếu tố tác động đến năng suất lao động và tăng trưởng năng suất lao động nông nghiệp Việt Nam. Đề xuất một số giải pháp nâng cao năng suất và tăng trưởng năng suất lao động nông nghiệp Việt Nam trong 10 năm tới.

**II. BÀI TRÍCH TẠP CHÍ**

**1. Nguyễn Thành Luân, Nguyễn Thái Đăng Khoa**

***Nghiên cứu ảnh hưởng của nguồn nhân lực tới tăng trưởng kinh tế Việt Nam***

*Nguồn trích:* Tạp chí Kinh tế và dự báo, Số 12/2017; Tr. 19 – 22

*Tóm tắt:* Bài viết phân tích tác động của các yếu tố nguồn nhân lực tới tăng trưởng kinh tế Việt Nam giai đoạn 1990 – 2015. Bằng phương pháp phân tích hồi quy dựa trên mô hình ARDL, kết quả nghiên cứu cho thấy, tỷ lệ thất nghiệp và số người trong độ tuổi lao động có tác động ngược chiều lên tăng trưởng kinh tế. Trong khi đó, yếu tố tuổi thọ không có ảnh hưởng tới sự phát triển kinh tế.

**2. Đỗ Thị Nhung**

***Tái cơ cấu ngành công nghiệp theo hướng hiện đại trong bối cảnh mới***

*Nguồn trích:* Tạp chí Tài chính, Số 654/2017; Tr. 34 – 38

*Tóm tắt:* Yêu cầu tái cấu trúc ngành công nghiệp theo hướng hiện đại ngày càng trở nên quan trọng trong điều kiện thế giới hướng đến cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4. Trong bối cảnh đó, Việt Nam đã đặt ra nhiệm vụ trọng tâm là cơ cấu lại một cách thực chất các ngành công nghiệp. Thông qua việc chỉ ra các “nút thắt”, rào cản trong phát triển công nghiệp của Việt Nam, bài viết đưa ra những giải pháp nhằm thực hiện tái cơ cấu ngành công nghiệp hiệu quả thời gian tới.

**3. Nguyễn Cúc**

***Đổi mới mô hình tăng trưởng kinh tế Việt Nam theo Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XII***

*Nguồn trích:* Tạp chí Quản lý nhà nước, Số 255/2017; Tr. 3 – 7

*Tóm tắt:* Đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng và sức cạnh tranh của nền kinh tế Việt Nam là vấn đề có ý nghĩa chiến lược, quyết định thành công của sự nghiệp đổi mới. Bài viết đề cập đến vấn đề xác định rõ nội hàm mới mô hình tăng trưởng. Từ đó đưa ra một số giải pháp thực hiện đổi mới mô hình tăng trưởng kinh tế.

**4. Ngô Thúy Quỳnh**

***Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về đánh giá công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở Việt Nam hiện nay***

*Nguồn trích:*  Tạp chí Quản lý nhà nước, Số 255/2017; Tr. 12 – 16

*Tóm tắt:* Đánh giá công nghiệp hóa, hiện đại hóa là vấn đề lớn và phức tạp bởi nó tạo ra căn cứ để hoạch định hoặc điều chỉnh đường lối công nghiệp hóa, hiện đại hóa đối với một quốc gia. Trong điều kiện ở Việt Nam, muốn lý giải rõ phải có tư duy đúng đắn, hiểu biết chính xác về công nghiệp hóa, hiện đại hóa của đất nước. Tuy nhiên, hiểu về nó như thế nào, đánh giá ra sao và làm thế nào để hiện đại hóa nền kinh tế Việt Nam đang là vấn đề chưa được làm rõ cả về lý luận và thực tiễn. Bài viết góp phần làm sáng tỏ những vấn đề trên.

**5. Trần Viết Nhân**

***Quan hệ thương mại giữa Việt Nam với các nước ASEAN thuộc Tiểu vùng Mê Công mở rộng (GMSS) những năm gần đây***

*Nguồn trích:* Tạp chí Nghiên cứu Đông Nam Á, Số 2/2017; Tr. 22 – 30

*Tóm tắt:* Bài viết tập trung phân tích và làm rõ những động thái phát triển trong quan hệ thương mại hàng hóa giữa Việt Nam với các nước Tiểu vùng Mê Công mở rộng là thành viên của ASEAN trong những năm gần đây. Đồng thơi đưa ra ba gợi ý quan trọng nhằm tiếp tục đẩy mạnh hơn nữa lĩnh vực hợp tác này trong tổng thể chiến lược phát triển quan hệ kinh tế nói chung, thương mại nói riêng với các nước Tiểu vùng Mê Công hiện nay và trong thời gian tới.

**6. Trương Quan Hoàn**

***Thương mại hàng hóa Việt Nam – Hàn Quốc nhìn từ yếu tố giai đoạn sản xuất***

*Nguồn trích:* Tạp chí Nghiên cứu Đông Nam Á, Số 2/2017; Tr. 22 – 30

*Tóm tắt:* Bài viết phân tích những biến đổi về cơ cấu thương mại giữa Việt Nam và Hàn Quốc xét theo giai đoạn sản xuất từ năm 2000 đến nay. Kết quả nghiên cứu cho thấy, Việt Nam đã giảm dần tỷ trọng xuất khẩu nhóm hàng hóa sơ cấp và hàng hóa tiêu dùng sang Hàn Quốc; tuy nhiên, nhập khẩu của Việt Nam từ Hàn Quốc lại tập trung cao độ vào nhóm hàng hóa trung gian. Thực tế này phản ánh sự yếu kém về năng lực sản xuất của nền công nghiệp phụ trợ Việt Nam nói riêng và khu vực doanh nghiệp nội địa nói chung.

**7. Trần Thị Vân Hoa**

***Tăng trưởng một số ngành kinh tế Việt Nam giai đoạn 2011 – 2016: Những bất cập và khuyến nghị***

*Nguồn trích:* Tạp chí Kinh tế và Phát triển, Số 237/2017; Tr. 2 – 9

*Tóm tắt:* Bài viết phân tích những bất cập trong tăng trưởng một số ngành kinh tế Việt Nam giai đoạn 2011 – 2016. Từ đó đề xuất một số định hướng giải pháp chủ yếu nhằm thúc đẩy tăng trưởng các ngành kinh tế, thực hiện mục tiêu đưa Việt Nam thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại.

**8. Võ Xuân Vinh, Võ Văn Phong**

***Tác động của hội nhập đến tăng trưởng kinh tế***

*Nguồn trích:* Tạp chí Kinh tế và Phát triển, Số 237/2017; Tr. 2 – 9

*Tóm tắt:* Bài viết sử dụng dữ liệu của 102 quốc gia, giai đoạn 2000 – 2013 để xem xét mối quan hệ giữa yếu tố độ mở thương mại và tăng trưởng kinh tế. Đồng thời xem xét mối quan hệ này dưới sự kiểm soát các yếu tố vĩ mô khác như đầu tư, tăng trưởng dân số, lạm phát, chi tiêu chính phủ, đầu tư trực tiếp nước ngoài,… Kết quả cho thấy mối quan hệ đồng biến giữa yếu tố độ mở thương mại và tăng trưởng kinh tế. Ngoài ra, kết quả cho thấy hiệu ứng tăng trưởng do mở rộng hội nhập thương mại trở nên mạnh hơn trong điều kiện quy mô vốn đầu tư cố định cao hơn, GDP bình quân đầu người cao hơn, mức độ kiểm soát tham nhũng tốt hơn. Ngược lại, hiệu ứng tăng trưởng do mở rộng hội nhập thương mại trở nên yếu hơn trong điều kiện tăng trưởng dân số nhanh hơn, quy mô tín dụng lớn hơn, tính pháp quyền tốt hơn.

**9. Nguyễn Thị Minh Huệ, Trần Thị Thanh Tú, Tăng Thị Phúc**

***Tiếp cận tài chính xanh của các doanh nghiệp Việt Nam***

*Nguồn trích:* Tạp chí Kinh tế và Phát triển, Số 237/2017; Tr. 38 – 46

*Tóm tắt:* Bài viết đánh giá thực trạng hoạt động tài chính xanh của doanh nghiệp Việt Nam trên hai giác độ: khả năng tiếp cận vốn tín dụng xanh của doanh nghiệp và sự sẵn sàng của doanh nghiệp trong hoạt động đầu tư xanh. Đồng thời đưa ra các hàm ý chính sách về tín dụng xanh.

**10. Lê Thị Anh Đào, Trần Hùng Như Anh**

***Phát triển ngân hàng xanh – Kinh nghiệm quốc tế và bài học cho Việt Nam***

*Nguồn trích:* Tạp chí Ngân hàng, Số 5/2017; Tr. 53 – 59

*Tóm tắt:* Bài viết cung cấp thực trạng hoạt động phát triển ngân hàng xanh tại Việt Nam, những kinh nghiệm xây dựng ngân hàng xanh từ các nước phát triển. Qua đó đề xuất một số bài học kinh nghiệm hữu ích cho việc thực hiện tại Việt Nam.

**11. Phạm Ngọc Thạch**

***Tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước: Thực trạng và giải pháp***

*Nguồn trích:* Tạp chí Kinh tế và Dự báo, Số 8/2017; Tr. 20 – 22

*Tóm tắt*: Bài viết đề cập đến quá trình tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước giai đoạn 2011 – 2016. Phân tích những vướng mắc, hạn chế cần được tháo gỡ và đề xuất các giải pháp để đẩy nhanh và hiệu quả tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước.

**12. Nguyễn Mạnh Hùng**

***Khởi nghiệp để phát triển đất nước***

*Nguồn trích:* Tạp chí Kinh tế và Dự báo, Số 8/2017; Tr. 23 – 25

*Tóm tắt****:*** Ở các nước phát triển, số lượng doanh nghiệp bình quân trên đầu người rất cao, khoảng từ 45 – 60 người thì có một doanh nghiệp. Trong khi đó, ở Việt Nam có trên 90 triệu dân, nhưng lại chỉ có khoảng 600.000 doanh nghiệp, bình quân từ 150 người mới có một doanh nghiệp. Như vậy, so với các nước trên thế giới, số lượng doanh nghiệp của Việt Nam còn đang rất ít. Do đó, thúc đẩy khởi nghiệp là việc làm vô cùng cấp bách trong bối cảnh hiện nay. Bài biết đề cập đến bức tranh khởi nghiệp năm 2016; đưa ra một số giải pháp để khởi nghiệp thành công.

**13. Phạm Thị Ánh Phượng**

***Vấn đề nợ công ở Việt Nam và một số giải pháp***

*Nguồn trích:* Tạp chí Kinh tế và Dự báo, Số 8/2017; Tr. 26 – 28

*Tóm tắt:* Trong những năm gần đây, nợ công của Việt Nam luôn được đánh giá là đang “nằm trong ngưỡng an toàn”. Tuy nhiên, trên thực tế, nợ công nước ta đang tăng nhanh chóng, nguy cơ vượt trần đang trực chờ. Trên cơ sở phân tích những thách thức của nợ công, bài viết đề xuất một số giải pháp để duy trì khả năng trả nợ và tìm lối ra cho nợ công.

**14. Đỗ Thị Thu Thủy**

**Phát triển công nghiệp hỗ trợ để thu hút FDI vào Việt Nam**

*Nguồn trích:* Tạp chí Kinh tế và Dự báo, Số 8/2017; Tr. 32 – 34

*Tóm tắt:* Trong bối cảnh kinh tế Việt Nam đang trên đà hội nhập mạnh mẽ, cùng với việc nguồn vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) đổ vào lĩnh vực chế tạo ngày càng tăng, tình trạng gia công của nền kinh tế vẫn chưa có nhiều triển vọng thay đổi, thì công nghiệp hỗ trợ được coi là một trong những ngành sở hữu nhiều cơ hội vàng để phát triển. Bài viết đề cập đến thực trạng khả năng cung ứng của công nghiệp hỗ trợ đối với các doanh nghiệp FDI. Từ đó đưa ra một số giải pháp phát triển công nghiệp hỗ trợ để thu hút vốn FDI.

**15. Vũ Văn Phúc**

***Phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là phù hợp quy luật khách quan trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta***

*Nguồn Trích:* Tạp chí Cộng sản, Số 895/2017; Tr. 42 – 47

*Tóm tắt:* Bài viết nêu những đặc trưng mang tính quy luật, bản chất của kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Đề cập đến những vấn đề cơ bản để hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường trong thời gian tới.

**16. Trần Nguyễn Tuyên**

***Góp phần hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa trong bối cảnh hội nhập quốc tế ở Việt Nam***

*Nguồn Trích:* Tạp chí Cộng sản, Số 895/2017; Tr. 48 – 52

*Tóm tắt:* Qua hơn 30 năm đổi mới, Việt Nam đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng về phát triển kinh tế - xã hội, tuy nhiên, như Đảng ta đã nhận định, nguy cơ tụt hậu xa hơn về kinh tế so với các nước trong khu vực và trên thế giới đang đặt ra gay gắt đối với Việt Nam. Bài viết đề cập đến những vấn đề đặt ra cần giải quyết và đề xuất một số giải pháp, kiến nghị.

**17. Nguyễn Vũ Hoàng**

***Vấn đề thể chế hóa quyền tài sản trong hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa***

*Nguồn Trích:* Tạp chí Cộng sản, Số 895/2017; Tr. 53 – 59

*Tóm tắt:* Bài viết trình bày quan điểm, đường lối của Đảng và pháp luật của nhà nước về thể chế hóa quyền tài sản trong xây dựng, hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta. Đề xuất định hướng và giải pháp cho thể chế hóa quyền tài sản trong quá trình hoàn thiện hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta.

**18. Trương Công Đắc**

***Phát triển kinh tế tư nhân trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam***

*Nguồn Trích:* Tạp chí Cộng sản, Số 895/2017; Tr. 59 – 63

*Tóm tắt:* Bài viết đề cập đến những đột phá trong quan điểm phát triển kinh tế tư nhân của Đảng ta. Phân tích thực trạng và môi trường chính sách phát triển kinh tế tư nhân ở nước ta thời gian qua. Trên cơ sở đó đề xuất một số quan điểm và kiến nghị chính sách.

**19. Nguyễn Hồng Thu**

***Cách mạng công nghiệp lần thứ tư: Một số xu hướng và tác động***

*Nguồn trích:* Tạp chí Những vấn đề kinh tế và chính trị thế giới, Số 2/2017; Tr. 3 – 13

*Tóm tắt:* Bài viết nhận diện về cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Đồng thời tập trung nghiên cứu, phân tích về các xu hướng lớn, những tác động cơ bản của cuộc cách mạng này đến kinh tế - xã hội trong ngắn và trung hạn.

**20. Chu Phương Quỳnh**

***Doanh nghiệp nhà nước của Trung Quốc: Quá trình cải cách và hiệu quả***

*Nguồn trích:* Tạp chí Những vấn đề kinh tế và chính trị thế giới, Số 2/2017; Tr. 27 – 33

*Tóm tắt:* Bài viết đề cập đến tình hình phát triển của các doanh nghiệp nhà nước ở Trung Quốc. Phân tích cải cách doanh nghiệp ở Trung Quốc từ nhiều khía cạnh, từ đó làm rõ tư tưởng xuyên suốt trong tiến trình cải cách doanh nghiệp của Trung Quốc. Đánh giá những thành công và hạn chế của quá trình cải cách đó.

**21. Lê Thái Phong, Nguyễn Thu Thủy, Lê Việt Dũng**

***Khả năng áp dụng chính sách tiền tệ lạm phát mục tiêu ở Việt Nam***

*Nguồn trích:* Tạp chí Những vấn đề kinh tế và chính trị thế giới, Số 2/2017; Tr. 70 – 77

*Tóm tắt:* Bài viết tập hợp lý thuyết và thực tiễn về chế độ lạm phát mục tiêu trên thế giới trong thời gian qua, từ đó rút ra các ưu, nhược điểm và một số điều kiện tiên quyết quan trọng cho việc áp dụng chế độ chính sách tiền tệ này. Các điều kiện tiên quyết này được kiểm nghiệm xem xét tại Việt Nam để chỉ ra chúng ta đã thiết lập được những nền tảng phù hợp cho việc chuyển đổi hay chưa. Đồng thời, nhóm tác giả xây dựng lộ trình và đề xuất một số thiết lập kỹ thuật cho việc áp dụng chính sách tiền tệ lạm phát mục tiêu ở Việt Nam dựa trên kinh nghiệm của một số quốc gia khác.

**22. Lương Văn Thắng**

***Suy nghĩ về mô hình quản lý công mới và khả năng áp dụng trong quản lý khoa học và công nghệ ở Việt Nam***

*Nguồn trích:* Tạp chí Chính sách và quản lý Khoa học và công nghệ; Số 1/2017; Tr. 1 – 15

*Tóm tắt:* Bài viết nghiên cứu về mô hình quản lý công mới, thực trạng áp dụng mô hình này ở các nước đang phát triển; một số đặc điểm của hệ thống quản lý khoa học và công nghệ của Việt Nam hiện nay. Trên cơ sở đó nêu những gợi suy và khả năng áp dụng một số nội dung của quản lý công mới vào quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ ở nước ta trong giai đoạn tới.